



Tờ ng Ni m

Đ c Ông Nguy n Văn L p

Ch Nh t, 19.12.2010 v a qua có m t bu i H p M t c a các Anh Ch Th Nhân Nam CA t i Nhà hàng "Mình i" mà ch nh n là Nh c sĩ/Ca sĩ Di u H ng, cũng là m t Th Nhân. T ch c vào ngày cu i tu n này cũng là đ t ng ni m Đ c Ông Nguy n Văn L p, c Vi n tr ng Vi n ĐHĐL. Tôi là m t h u sinh, ch a đ c vinh d di n ki n Ng ài lúc sinh th i. Năm tôi vào d y thì Vi n Tr ng là Linh M c Lê Văn Lý. Nh ng cách đây 7 năm, H i Tr ng H i Th Nhân Nam CA, TS Tr n Văn L ng, có m i tôi d bu i gi i thi u t p sách "Tờ ng Ni m Đ c Ông Nguy n Văn L p" do quý Anh Ch Th Nhân Paris th c hi n. Sau đây là bài phát bi u c a tôi vào d p đó, xin g i i đ chia s cùng Quý Anh Ch x a, cũng g i là th p m t n n h ng h ng v Đ c Ông nh n ngày gi năm nay.

NVS.

Kính th a quý v Giáo S ,

Kính th a quý v quan khách,

Cùng các anh chị Thưa Nhân quý mến,

Trước hết tôi xin có lời cảm ơn anh Trần Văn Long cùng tất cả các anh chị Thưa Nhân trong Ban biên tập và giới thiệu tập sách Tạp chí Ngôn ngữ và Văn học ngày hôm nay đã có nhã ý mời tôi đến tham dự và phát biểu một đôi lời nói về nội dung tập sách mà tôi nghĩ chắc là một sự quý giá đã có trong tay. Và qua các anh chị cho tôi gửi lời cảm ơn đến các anh chị Thưa Nhân Paris đã có công sưu tập những bài viết thật súc tích và cảm động do rất nhiều câu giáo sư và sinh viên Việt Nam ở Học Đà Lạt trên đây đã đóng góp để thành hiện tại tập Tạp chí Ngôn ngữ và Văn học nhân ngày giỗ của Ông Nguyễn Văn Long.

Kính thưa quý vị,

Gần đây anh Trần Văn Long có e-mail cho tôi nói rằng sự có mặt buổi ra mắt cuốn Tạp chí Ngôn ngữ và Văn học của ông Nguyễn Văn Long những anh chị nói là chưa đến ngày. Cuộc tụ họp qua anh Phạm Minh Tiến ghé lời nhà đưa cho tôi một cuốn, song vì bận công việc dầy đặc trong những tháng cũng nghĩ là chưa đến ngày ra mắt sách nên tôi cũng chưa vội đi. Sáng hôm qua (Thứ bảy, 22.03.2003) chợt nhận được thư mời ra mắt sách, tôi gửi điện thoại cho anh Long với ý định là sẽ giới thiệu anh một người bạn cùng học Trường Pellerin, Huế với tôi trên đây là anh Nguyễn Lý Trường, cựu Dân Biểu Huế, vốn là một nhà nghiên cứu sâu sắc, chắc chắn sẽ có nhiều điều thú vị để xét đáng cho chúng ta lắng nghe về Ông Nguyễn Văn Long, người đã từng làm cả hai công tác mặt trận và giáo dục trong nhiều năm tại Huế, không ngờ được anh cho biết là buổi ra mắt sách sẽ được tổ chức vào chiều hôm nay. Nhờ vậy giờ này tôi mới có cái duyên được đứng đây để phát biểu một đôi lời suy nghĩ thô thiển và vụng về lãnh đạo tinh thần và giáo dục kính thưa quý vị qua đây.

Vào năm 1973 với một buổi họp giới thiệu của một giáo sư cũ học của Việt Nam, tôi được Giáo sư Khoa Trường Văn Khoa Nguyễn Khắc Dụng mời phụ trách lớp Ngữ Âm Học và Âm Vọng Học (English Phonetics and Phonology) bắt đầu từ niên khóa 1973-1974, đứng đầu dầy một số lớp Anh Văn của Trường Chính Trường Kinh Doanh, lúc bấy giờ do Giáo sư Phó Bá Long làm Khoa Trường. Vào thời điểm đó, Cha Nguyễn Văn Long đã thôi làm Viện Trưởng, do đó tôi đã không được cái vinh dự đến thăm Cha, và cho đến khi Cha mất ngày 19.12.2001 tại Việt Nam tôi cũng chưa được gặp Cha lấy một lần. Cũng như mọi người khác, đến với tôi Cha là một bậc tiền bối "văn khố thanh bệ kiến khố hình." Vâng, phải nói rõ ràng như vậy cho nó chính danh. Những qua sự tiếp xúc trực tiếp với các giáo sư đàn anh của tôi hiện đang có mặt quanh đây, cũng như qua gần 14 năm sinh hoạt gần gũi với các anh chị Thưa Nhân Nam CA tôi đã được nghe, được đọc không biết bao nhiêu là giai thoại thú vị Cha Long cũng như những xôn xao, ca ngợi và công đức của Cha, với lý tưởng giáo dục Thưa Nhân mà Cha đã để lại cho đời.

Bây giờ đức cụ Nguyễn Niệm, tôi lại đức ôn lại những ca ngợi, xưng tụng và công đức của Cha. Giáo Sĩ Nguyễn Cao Hách gọi Cha là vị lãnh đạo tinh thần cao cả. Đợi vị Giáo Sĩ Vũ Quốc Thúc, Cha là một nhân vật siêu việt, gia trưởng của đời gia đình Thánh Nhân. Giáo Sĩ Nguyễn Khắc Đồng ngợi tôn vinh Cha là Thánh Thiên Thánh Nhân. Giáo Sĩ Lê Hữu Mục khen ngợi đức Cha là một người Cha nhân lành, có những việc làm và những tính tốt có thể nói là siêu phàm. Giáo Sĩ Trần Long cho rằng Cha là hiện thân của lòng nhân. Còn Giáo Sĩ Ngô Đình Long thì nghĩ về Cha như một thiên thần giáng đời cánh che chở cho cái thế giới nhỏ bé, thanh bình của Giáo Sĩ trong thời gian Đà Lạt. Và còn bao nhiêu một xưng tụng, vinh danh Cha của các Giáo Sĩ khác nữa. Những việc và quý vị giáo sĩ, đức cụ gửi, tiếp xúc những xuyên suốt Cha, những nhận xét của quý vị hẳn là chính xác, tôi không lý gì làm ngược nhiên. Đều tôi muốn nói đến đây là cung cách xưng tụng Cha của các cụ sinh viên Viện Đệ Học Đà Lạt đời vị Cha.

Kính thưa quý vị,

Xã hội Việt Nam là một xã hội tình, con người Việt Nam rất giàu tình cảm, và ngôn ngữ Việt Nam cũng rất phong phú trong cung cách xưng hô,

không phải chỉ có ba ngôi: tôi/chúng tôi; anh, các anh/chị, các chị; nó/chúng nó như trong ngôn ngữ tây phương như tiếng Anh, tiếng Pháp. Vì thế mà chỉ nghe qua cách xưng hô và giọng nói là chúng ta có thể biết ngay đức cái quan hệ giữa người nghe và người nói nó đã, thậm chí để nhận mức độ nào.

Tôi xuất thân từ Trường Dòng của các Freres Jean Baptiste de la Salle, và từ Trường Pellerin, Huế ngày xưa chúng tôi cũng có Cha Sĩ là Linh Mục Nguyễn Văn Thích. Cho nên trong cách xưng hô, nếu gọi Cha Láp là Cha Viện Trường, Linh Mục Viện Trường, hay gọi Cha là Người (viết hoa), Ngài, Thầy tu, Tu sĩ, Ông C, hay sau này là Đức Ông, tôi cũng đều tùy ý đức tất cả sự cung kính, tôn trọng đời vị một vị lãnh đạo tinh thần đã trở nên hiện thân cho Chúa như Cha. Những đời vị những anh chị Thánh Nhân của sinh viên của Cha thì như vậy hình như cũng còn chưa đủ.

Do cái tình quan rất chi là đức đáo, đức biết có một không hai giữa Cha và các cụ sinh viên của Cha, các anh chị còn gọi Cha bằng những danh xưng khác nhau mà người ngoài Viện khó hình dung ra thế nào thì thậm chí đến như thế. Có thể nói không ngoa là một sự lạ lùng các bài viết

cả các anh chị Thụ Nhân trong cuộc Tổng Niệm này đều duy nể c m t, không phải là những người t c m t cả khi đau, t c lu, mà là những người t c m t cả chan ân tình, ph n nh lòng biết n chân thành cả những người con trung hiếu như anh Nguyễn Đình C n đã như như : “Cha ơi, con không còn viết đ c n a, vì con đã không c m đ c n c m t như th ng Cha.” Nguyễn đ c làm sao không buồn ngủ, xúc đ ng tr c nh ng bi u l tình c m phát xu t t đáy lòng ng i viết như vậy!

Các anh chị g i Cha là l ng s (Lê Đình Thông), là t ph (Tr n Văn L ng), là b c Th y, là ng i cha nhân ái, nhân h u, tài ba, đáng kính, là ng i công chính, c i m , rộng rãi, nhân cách tuy t v i khi n ng i khác ph i kính tr ng, tuy nhiên v n g n g i v i m i ng i (Nguyễn Th Hoàng), là s gi c a bác ái, c a lòng khoan dung, là m t ông th y vô cùng s ng đ ng trong nh ng bài h c v tin yêu, v cách s ng (Ph m Th Phong Nhã), m t ng i cha khó có đ ch đ di n t , đ l i đ t lòng biết n (Bùi Anh Th), là m t ân nhân, bi u t ng c a bao dung, v tha, c a tình ng i, không biên gi i, không phân bi t, ng i đã bi n Vi n Đ i H c Đà L t thành m t thiên đ ng giáo đ c êm đ m (T ng N M ng Hoa), n i đây ai thi u Cha cho, ai c n Cha đ n (Nguyễn Quang Tuy n), là ng i đã truy n đ t đ c cái đ o lý làm ng i và cách c x v i nhau trong cuộc s ng (Nguyễn T ng C m), là ng i cha và nhà giáo đ c ki t xu t (Lê Đình Thông), là ng i cha già Vi t Nam giàu nh t th gi i vì thành qu tr c ti p c a n l c giáo đ c và lý t ng tr ng ng i (L u Văn Dân), là nhà giáo đ c có nhân cách và phong đ c a c a nh ng b c th y c a muôn đ i, có phong cách c x c a thánh nhân (Ph m Chí Thành).

Công cha nghĩa m n th y ...

C x đúng v i tinh th n “tôn s tr ng đ o” trong văn hoá Vi t Nam, trong nh ng năm cu i đ i c a Cha, các anh chị Thụ Nhân t kh p n i trên th gi i đã chung nhau xây c t cho Cha m t ngôi nhà tình nghĩa đ Cha an đ ng tu i già, và đ n khi Cha m t tháng 12 năm 2001, các anh chị đã t ch c đám tang cho Cha v i đ y đ l nghi c truy n c a Vi t Nam nh nh ng ng i con hiếu th o, m t đám tang mà theo l i anh Ph m Văn Bản t Hoa K v thăm Việt Nam đã ghi nh n là đã làm cho giáo dân Bình Tri u ph i ng c nhiên “ch a có ông th y nào m t mà h c trò t i đông như vậy.”

Kính th a quý v ,

Đ y là chân dung s ng đ ng c a Cha Vi n Tr ng Nguyễn Văn Lp. Cha không có h c v cao như Cha Lê Văn Lý, ng i k nhi m Cha. Cha cũng không ph trách m t b môn nào trong các phân khoa thu c Vi n Đ i H c Đà L t trong su t m i năm làm Vi n Tr ng. Nh ng Cha lãnh

đo và quôn trư Viôn Đơ i Hc Đà Lt vớ i môt bôn lĩnh đy t tin. Cha đã biôt đôn mớ i nồ c nuôi đợ ng môt lý tợ ng giáo đc thc t và phù hợ p vớ i nhu cợ u cợ a đợ t nồ c Viôt Nam trong nhợ ng năm chuyôn tiợ p cợ a thợ p niên 1960, đợ là lý tợ ng “trợ ng ngợ i.” Nhợ ng đợ c đợo hợ n cợ là trong môt thợ p niên nhiợ u biợ n đợ ng cợ a Miôn Nam, và hoàn cợ nh bợ c biợ t cợ a Viôn Đơ i Hc Đà Lt trong nhợ ng năm đợ u mớ i phát triợ n, sĩ sợ sinh viợ n còn ít, mớ i cợ chợ còn đợ ng bợ c hợ n thành, và vớ i nhợ ng đợ c tợ n bợ m sinh hiợ n hợ u, vợ tha, vớ i môt lòng tin không gợ lay chuyôn nợ i nợ i tợ ng mớ i con ngợ i cợ thợ sợ ng quanh Cha, Cha đã có thợ thi thợ tài năng chăm lo quôn trư Viôn nhợ chăm lo cho môt đợ i gia đợ n có đợ ng con trong môt xợ hợ i còn lợ m nghợ n, lợ hợ u.

Nhợ trên tợ i đã nói, xợ hợ i Viôt Nam vợ n là môt xợ hợ i luôn luôn nhợ vợ lý mà nợ ng vợ tình. Và Cha Nguyễn Văn Lập đã biợ t đợ u hành công viợ c cợ a Viôn, đợ i xợ vớ i giáo sợ cũng nhợ sinh viợ n cợ a Viôn bợ ng tình, vớ i tợ t cợ lòng tin yợ u, thợ ng mợ n cợ a mình. Chúng ta hợ y nghe Cha bày tợ quan đợ m giáo đợ c cợ a Cha:

“...Tợ i đợ u khiợ n Viôn bợ ng trái tim tợ i: thợ ng yợ u tợ n tình, tranh đợ u tợ n tình cho sinh viợ n, cợ vợ tình thợ n lợ n vợ t chợ t, làm cho các sinh viợ n có thợ hợ c hành đợ c thoợ i mái.

“Không môt em nào xợ hợ i gợ i đợ n cho tợ i phợ i bợ hợ c vì thiợ u tiợ n. Rợ i vợ phợ ng đợ n sợ ng, viợ c ợ n đợ ng trên Đà Lt cợ n phợ i đợ y đợ hợ n nhợ ng chợ khác. Tợ i cũng kiợ m cách lo cho đợ c, làm cho đợ i sợ ng sinh viợ n có thoợ i mái mớ i có thợ hợ c tợ p đợ c. Và nhợ đợ gợ a sinh viợ n và tợ i có môt tình nghợ a cha con đợ c biợ t. Tình nghợ a đợ kéo dài cho đợ n ngày hôm nay.”

Kính thợ a quý vợ ,

Tợ i trích nguyên đợ n trong Di Ngôn cợ a Cha và giợ nguyên hai chợ “hôm nay” mợ c dù Cha đã qua đợ i, vì cái công viợ c các anh chợ Thợ Nhân Paris đã làm và sợ có môt cợ a đợ ng đợ o cợ a chúng ta tợ i đợ y hôm nay cũng là trong tình nghợ a đợ. Nó chính là cái mợ chợ nguợ n tình cợ m đã gợ n bó tợ t cợ các cợ u giáo sợ và anh chợ sinh viợ n Thợ Nhân tợ khợ p nợ i trên thợ giợ i vớ i nhau nhợ môt đợ i gia đợ n.

Đợ kợ t thúc tợ i xin mợ n tên môt chiợ thợ c trong môt bài vợ thuợ t mà theo tợ ng truyợ n do năm vợ vợ sợ sau khi thành tài xuợ ng núi, đợ chu du khợ p thiên hợ đợ thợ thợ c và hợ c hợ i, sau vợ ngợ i lợ i vợ i nhau làm môt bài quợ n liên khúc có năm đợ n, mớ i vợ sợ môt đợ n. Đợ là bài

Quý Trung Trích Yếu của Thiệu Lâm Đương Lang, còn có tên là Trích Yếu Quý, 152 chiêu. Chiêu cuối cùng trước khi thu thập đức gọi là Hội Cổ Môn. “Hội” là quay trở lại, là trở về nơi chốn cũ. Hội Cổ Môn đức đưa vào sau cùng như một sự nhắc nhở luôn luôn phải nghĩ tưởng đức, tưởng môn, đức tông phái, đức cái nết mình đã từng bao năm thấm nhuần với sự phạm mình, đức rỗi mai đây dù chân trời, góc biển nào đi nữa hãy nhớ mang cái sự đức của mình ra giúp đời, giúp người, làm rộng rãi tông phái của mình.

Kính thưa quý vị,

Tổng Niệm theo tôi cũng là một hình thức “Hội Cổ.”

Xin trân trọng giới thiệu và cảm ơn quý vị đã chú ý lắng nghe.

Nguyễn Văn Sĩ

Linh Mục Nguyễn Văn Lấp:

Một Vị Lãnh Đạo Tinh Thần Cao Cả

Lúc còn sinh thời, Linh Mục Nguyễn Văn Lấp tính tình hào hiệp, đức độ cao cả, với một trí óc sắc sảo thông minh. Trong mấy chục năm liệm, tôi hẳn hẳn đức hợp tác với Viện Đệ Hi Lạp Dalat, mà Linh Mục Nguyễn Văn Lấp là Viện Trưởng. Nhưng người nào đã gieo dẫy tại Viện thì không thể quên đức hình ảnh của một vị Viện Trưởng, tuy tuổi cao, đức u bạc, nhưng đức sắc nhũn nhũn và khéo léo. Chả lẽ tưởng đức một lòng ai.

Nhi m v Vi n Tr ng t t nhiên là ki m soát công vi c c a các c ng tác viên, đ toàn th Ban Gi ng Hu n đ u theo m t chi u h ng và đ t t i m c tiêu là nâng cao trí tu và tâm tr ng các h c viên. V y mà ch a t ng có ai phàn nàn là Vi n Tr ng dò xét và ki m soát công vi c c a mình. Sau nh ng cu c đàm tho i vui v , các c ng s viên nh n rõ con đ ng mình ph i đi, qua nh ng nh n xét c a Linh M c Vi n Tr ng. Nh ng đó là nh ng nh n xét có tính cách g i ý và đ ng . Vì Vi n Tr ng h t s c tránh không bao gi tr c ti p ra l nh ki m soát b t k ai. Đó là đ m chính y u trong gi i Đ i H c.

Linh M c Nguy n Văn L p còn m t đ c tính th hai. Tuy tôi không bi t rõ ki n văn c a Ngài t i trình đ nào, nh ng trong nhi u cu c đàm tho i thân m t tôi tóm t t các khía c nh đ c bi t c a các môn mà tôi gi ng d y. Tôi trình b y các v n đ Kinh t . Nh ng l c nhiên là v n đ Kinh t liên l c m t thi t v i đ i s ng c a C ng đ ng, v i t t ng và tác phong c a m i ng i, v i các bi n chuy n chính tr qu c n i và c trên tr ng qu c t . B t k đ tài nào tôi đ a ra trong các cu c m n đàm th ng xuyên, Linh M c Nguy n Văn L p đ u đ i đ p r t sáng su t và vui v , và không bao gi t ý ki m soát, cũng nh không có m t câu h i nào tôi nêu ra mà ngài l i quá s c hi u bi t c a Ngài.

Tôi r t c m đ ng khi Linh M c Vi n Tr ng t ý tin c y n i tôi, yêu c u tôi m l p Cao H c Chính Tr Kinh Doanh c a Vi n Đ i H c Dalat, nh ng đ t t i Saigon. Tôi r t ti c là các bi n chuy n năm 1975 đã không cho phép tôi ti p t c s m ng tr ng đ i mà Linh M c đã tin c y và giao cho tôi.

Đ c tin v Linh M c đáng kính đã t giã cõi đ i đ v Đ t Chúa, tôi gi t mình b i h i c m đ ng.

Gs Nguy n Cao Hách

(Ngu n: Đ c San T ng Ni m Đ c Ông NGUY N VĂN L P)